**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II – MÔN TIN HỌC 6**

**NĂM HỌC 2022 – 2023**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT(1) | Chương /Chủ đề(2) | Nội dung / Đơn vị kiến thức(3) | Mức độ nhận thức(4-11) | Tổng % điểm(12) |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng thấp | Vận dụng cao |  |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| 1 | Bài 10: Sơ đồ tư duy | - Sắp xếp được một cách logic và trình bày được dưới dạng sơ đồ tư duy các ý tưởng, khái niệm.- Giải thích được lợi ích của sơ đồ tư duy, nêu được nhu cầu sử dụng phần mềm sơ đồ tư duy trong học tập và trao đổi thông tin.- Tạo được sơ đồ tư duy đơn giản bằng phần mềm. | 2 TN |  | 2TN |  |  |  |  |  | 2,0 |
| 2 | Bài 11: Định dạng văn bản | - Nêu được các chức năng đặc trưng của những phần mềm soạn thảo văn bản.- Trình bày được tác dụng của công cụ căn lề, định dạng văn bản. - Thực hiện được việc định dạng văn bản, trình bày trang văn bản và in |  | 1TL | 2TN |  |  | 1TL |  |  | 2,5 |
| 3 | Bài 12: Trình bày thông tin ở dạng bảng | - Biết được ưu điểm của việc trình bày thông tin ở dạng bảng.- Trình bày được thông tin ở dạng bảng bằng phần mềm soạn thảo văn bản. |  | 1TL | 1TN |  |  | 1TL |  | 1TL | 3,0 |
| 4 | Bài 13: Thực hành: Tìm kiếm và thay thế | - Trình bày được tác dụng của công cụ tìm kiếm, thay thế trong phần mềm soạn thảo văn bản- Sử dụng được công cụ tìm kiếm và thay thế của phần mềm. | 3TN | 1TL |  |  |  |  |  |  | 2,0 |
| 5 | Bài 14: *Thực hành tổng hợp – Hoàn thành sổ lưu niệm* | Biết cách tổng hợp, sắp xếp các nội dung đã có thành một sản phẩm hoàn chỉnh |  |  |  | 1TL |  |  |  |  | 0,5 |
|  | 5 câu | 3 câu | 5 câu | 1 câu |  | 2câu |  | 1 câu | 17 câu |
| Tổng | 2,5 | 1,5 | 2,5 | 0,5 |  | 2,0 |  | 1,0 | 10Đ |
| Tỉ lệ | 40% | 30% | 20% | 10% | 100% |
| Tỉ lệ chung | 70% | 30% | 100% |

**BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 2 – MÔN TIN HỌC 6**

**NĂM HỌC 2022 – 2023**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT(1) | Chương /Chủ đề(2) | Nội dung / Đơn vị kiến thức(3) | **Số câu hỏi****theo mức độ nhận thức** (4-11) | Tổng % điểm(12) |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng thấp | Vận dụng cao |
| 1 | Bài 10: Sơ đồ tư duy | - Nhận biết:+ Khái niệm sơ đồ tư duy+ Biết ưu điểm của sơ đồ tư duy- Thông hiểu:+ Để tạo sơ đồ tư duy thì cần thiết phải xác định những gì+ Cùng một nội dung, cùng một yêu cầu thì chúng ta có thể tạo được nhiều sơ đồ tư duy không? | 2TN | 2TN |  |  |  |
| 2 | Bài 11: Định dạng văn bản | - Nhận biết: Chức năng cơ bản của phần mềm soạn thảo- Thông hiểu: + Thông qua hộp thoại xác định được nội dung cần căn lề+ Có thể sử dụng tổ hợp phím thay cho việc định dạng văn bản bằng dùng chuột- Vận dụng: Chèn hình ảnh vào van bản | 1TL | 2TN | 1TL |  |  |
| 3 | Bài 12: Trình bày thông tin ở dạng bảng | - Nhận biết: Vì sao trong nhiều trường hợp người soạn thảo lại dung bảng để trình bày thông tin- Thông hiểu: Dùng các lệnh để chèn dòng ở dưới dòng có sẵn hoặc trên dòng có sẵn- Vận dụng: Nêu được các bước chèn bảng gồm hàng và cột, các bước tách, gộp ô | 1TL | 1TN | 1TL | 1TL |  |
| 4 | Bài 13: Thực hành: Tìm kiếm và thay thế | - Nhận biết:+ Lệnh Find được sử dụng khi nào+ Dùng lệnh Replace All, Replace trong trường hợp nào?+ Lệnh Find, Replace ở dãi lệnh nào?+ Chức năng của công cụ tìm kiếm và thay thế | 3TN-1TL |  |  |  |  |
| 5 | Bài 14: Thực hành tổng hợp – Hoàn thành sổ lưu niệm | - Thông hiểu: Sắp xếp được các bước tạo bìa một sổ lưu niệm đơn giản |  | 1TL |  |  |  |
| TỔNG | 8 câu | 6 câu | 2 câu | 1 câu |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường THCS Lý Tự Trọng**Họ và tên:……….…………..…………….. Lớp: 6/…. | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II****NĂM HỌC 2022-2023****MÔN: TIN HỌC – LỚP: 6**  |
| Thời gian làm bài: 45 phút *(Không kể thời gian giao đề)* |
| **ĐIỂM:** | **NHẬN XÉT CỦA THẦY/CÔ:** |

**A. TRẮC NGHIỆM: *(5,0 điểm)***

 ***Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước ý em cho là đúng***

**Câu 1. Sơ đồ tư duy là gì?**

A. Một sơ đồ trình bày thông tin trực quan bằng cách sử dụng từ ngữ ngắn gọn, hình ảnh, các đường nối để thể hiện các khái niệm và ý tưởng

B. Văn bản của một vở kịch, bộ phim hoặc chương trình phát song

C. Bản vẽ kiến trúc một ngôi nhà

D. Một sơ đồ hướng dẫn đường đi

**Câu 2. Phát biểu nào không phải là ưu điểm của việc tạo sơ đồ tư duy bằng phần mềm máy tính?**

A. Có thể sắp xếp, bố trí với không gian rộng mở, dễ sửa chữa, thêm bớt nội dung

B. Có thể chia sẻ được cho nhiều người C. Có thể làm ở bất cứ đâu, không cần công cụ hỗ trợ

D. Có thể kết hợp và chia sẻ để sử dụng cho các phần mềm máy tính

**Câu 3. Để tạo sơ đồ tư duy em cần phải:**

A. vẽ chủ đề chính ở bên phải tờ giấy để tiện kết nối chủ đề chính với các chủ đề phụ

B. tạo nhánh từ các chủ đề phụ

C. thêm từ khóa, tạo các nhánh và chọn màu khác nhau

D. xác định chủ đề chính, tạo nhanh, thêm từ khóa và chọn màu khác nhau cho nhánh

**Câu 4. Phát biểu nào sau đây là sai:**

A. Sơ đồ tư duy cung cấp cái nhìn tổng quan về một chủ đề tốt hơn nhiều so với các tài liệu văn bản thông thường.

B. Sơ đồ tư duy giúp chúng ta sử dụng các kĩ năng của não phải. Não phải là nơi giúp chúng ta xử lí các thông tin về hình ảnh, âm thanh, tưởng tượng, sáng tạo và cảm xúc.

C. Với cùng một nội dung, cùng một yêu cầu tạo sơ đồ tư duy thì hai người khác nhau sẽ tạo ra hai sơ đồ tư duy giống nhau.

D. Sơ đồ tư duy là công cụ tư duy trực quan giúp chúng ta tổ chức và phân loại suy nghĩ; giúp phân tích, hiểu, tổng hợp, nhớ lại và nảy sinh những ý tưởng mới tốt hơn

**Câu 5. Ý nghĩa của các nội dung được khoanh đỏ trong hình dưới đây là:**

 ![[KNTT] Trắc nghiệm tin học 6 bài 11:</b> Định dạng văn bản]()

A. Cho biết lề trên và lề dưới là 2.0cm, lề trái và lề phải là 3.0cm

B. Cho biết lề trên và lề dưới là 3.0cm, lề trái và lề phải là 2.0cm

C. Cho biết lề trên và lề dưới là 3.0cm, lề trái và lề phải là 3.0cm

D. Cho biết lề trên và lề dưới là 2.0cm, lề trái và lề phải là 2.0cm

**Câu 6. Để định dạng chữ đậm cho một nhóm kí tự đã chọn. Ta cần dùng tổ hợp phím nào dưới đây?**

A. Ctrl + I  B. Ctrl + L C. Ctrl + E    D. Ctrl + B

**Câu 7. Trong bảng danh sách lớp 6A, con trỏ soạn thảo đang được đặt trong ô chứa tên bạn Bình. Để thêm một dòng vào sau dòng này, em nháy nút phải chuột chọn Insert và chọn tiếp lệnh nào?**

A. Insert Rows Above.  B. Insert Rows Below.

C. Insert Columns to the Left.        D. Insert Columns to the Right.

**Câu 8: Lệnh Find được sử dụng khi nào?**

A. Khi muốn định dạng chữ in nghiêng cho đoạn văn bản.

B. Khi muốn tìm kiếm một từ hoặc cụm từ trong đoạn văn bản.

C. Khi muốn thay thế một từ hoặc một cụm từ trong văn bản.

D. Khi cần thay đổi phông chữ của văn bản.

**Câu 9: Bạn An đang viết về đặc sản cốm Làng Vòng ở Hà Nội cho các bạn ở Tuyên Quang. Tuy nhiên bạn muốn sửa lại văn bản bằng cách thay thế tất cả các từ “món ngon” bằng từ “đặc sản”. Bạn An sẽ dùng lệnh nào trong hộp thoại “Find and Replace”?**

A. Replace All B. Replace C. Find Next D. Cancel

**Câu 10: Công cụ Thay thế và Tìm kiếm nằm trong nhóm lệnh nào sau đây?**

A. Home B. Insert C. Design D. View

**B. TỰ LUẬN: *(5,0 điểm)***

**Câu 1:** (0,5 đ)Em hãy nêu chức năng cơ bản của phần mềm soạn thảo văn bản?

**Câu 2:** (1,0 đ) Nêu các bước chèn hình ảnh vào văn bản?

**Câu 3:** (0,5 đ) Theo em vì sao trong nhiều trường hợp người soạn thảo văn bản lại sử dụng bảng để trình bày thông tin?

**Câu 4:** (1,0 đ) Nêu các bước chèn một bảng gồm 4 hàng và 4 cột?

**Câu 5:** (1,0 đ) Em hãy quan sát hình 1, 2 bên dưới và nêu các bước để tạo ra hình 2 từ hình 1.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Hình 1

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

 | Hình 2

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |
|  |
|  |  |  |

 |

**Câu 6:** (0,5 đ) Hãy nêu chức năng của công cụ tìm kiếm và thay thế?

**Câu 7:** (0,5 đ) Hãy sắp xếp các bước tạo bìa cho cuốn sổ lưu niệm?

|  |  |
| --- | --- |
| - Nháy chuột vào thẻ Insert- Chọn một mẫu trang bìa- Sửa lại nội dung và thay hình ảnh bìa- Trong nhóm lệnh Pages, chọn Cover page | Bước 1: ……………………………………………….Bước 2: ………………………………………………..Bước 3: ………………………………………………..Bước 4: ………………………………………………… |
|  |  |

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**

**THI GIỮA HỌC KỲ II**

**MÔN: TIN HỌC 6 - NĂM HỌC: 2022 – 2023**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM *(5,0 điểm)***

Đúng mỗi câu 0,5 điểm, sai ghi 0 điểm.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| Đáp án | A | C | D | C | A | D | B | B | A | A |

**PHẦN II: TỰ LUẬN**

**Câu 1: (0,5 đ) Chức năng cơ bản của phần mềm soạn thảo văn bản**

*-* Tạo và định dạng văn bản

- Biên tập, chỉnh sửa nội dung

- Lưu trữ văn bản.

- In văn bản

**Câu 2: (1,0 đ) Các bước chèn hình ảnh vào văn bản**

*-* Bước 1: Đặt con trỏ tại vị trí cần chèn hình ảnh

- Bước 2: Vào Insert/Picture

- Bước 3: Chọn đường dẫn đến hình ảnh cần chèn vào, chọn tẹp hình ảnh và nháy nút Insert

**Câu 3: (0,5 đ) Theo em trong nhiều trường hợp người soạn thảo văn bản lại sử dụng bảng để trình bày thông tin vì:**

Sử dụng bảng để trình bày thông tin một cách cô đọng. Từ bảng dữ liệu em có thể dễ dàng tìm kiếm, so sánh, tổng hợp được thông tin.

**Câu 4: (1,0 đ) Các bước chèn một bảng gồm 4 hàng và 4 cột.**

*-* Bước 1: Chọn dãi lệnh Insert.

- Bước 2: Đưa con trỏ chuột nháy vào Table và kéo thả chuột vào các ô, khi con trỏ chuột kéo đủ vào 4 hàng và 4 cột thì nhấp chuột.

**Câu 5: (1,0 đ) Các bước để tạo ra hình 2 từ hình 1.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Hình 1

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

 | Hình 2

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |
|  |
|  |  |  |

 |

- Bước 1: Bôi đen (chọn) 2 cột và 3 dòng.

- Bước 2: Vào Layout chọn Merge Cells

**Câu 6: (0,5 đ) Chức năng của công cụ tìm kiếm và thay thế**

- Tìm kiếm và thay thế từ hoặc cụm từ theo yêu cầu một cách nhanh chóng và chính xác.

**Câu 7: (0,5 đ)**

|  |  |
| --- | --- |
| - Nháy chuột vào thẻ Insert- Chọn một mẫu trang bìa- Sửa lại nội dung và thay hình ảnh bìa- Trong nhóm lệnh Pages, chọn Cover page | Bước 1: Nháy chuột vào thẻ Insert Bước 2: Trong nhóm lệnh Pages, chọn Cover page Bước 3: Chọn một mẫu trang bìaBước 4: Sửa lại nội dung và thay hình ảnh bìa |
|  |  |